

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG PHAN HOÀNG

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THƯƠNG MẠI VÀ XÂY DỰNG PHAN HOÀNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: PHAN HOANG INVESTMENT TRADE AND CONSTRUCTION JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: PHAN HOANG INVESTMENT TRADE CONSTRUCTION, JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110405231

3. Ngày thành lập: 03/07/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 40 ngách 318/198/40 Đường Ngọc Trì, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0918518335

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
2.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
3.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
4.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
5.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa	4610
6.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: - Cơ sở bán buôn thuốc, nguyên liệu làm thuốc - Trang thiết bị y tế	4649
7.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
8.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi) - Bán buôn máy móc, thiết bị y tế - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác chưa được phân vào đâu: Thiết bị và dụng cụ đo lường. - Kinh doanh phương tiện, thiết bị, vật tư phòng cháy và chữa cháy	4659
9.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
10.	Khai thác lâm sản khác trừ gỗ	0231
11.	Khai thác quặng sắt	0710

12.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
13.	Đào tạo sơ cấp	8531
14.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục	8560
15.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
16.	Hoạt động của các cơ sở thể thao	9311
17.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu	9329
18.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
19.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
20.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
21.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: - Khảo sát xây dựng; - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng - Thi công xây dựng công trình - Kiểm định xây dựng - Tư vấn thiết kế, tư vấn thẩm định, tư vấn giám sát về phòng cháy và chữa cháy - Tư vấn kiểm tra, kiểm định kỹ thuật về phòng cháy và chữa cháy - Tư vấn chuyển giao công nghệ phòng cháy và chữa cháy; - Thi công, lắp đặt hệ thống phòng cháy và chữa cháy - Sản xuất, lắp ráp phương tiện, thiết bị phòng cháy và chữa cháy	7110
22.	Quảng cáo	7310(Chính)
23.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
24.	Hoạt động nhiếp ảnh	7420
25.	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Cho thuê ô tô	7710
26.	In ấn	1811
27.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
28.	Vận tải hành khách đường bộ khác Chi tiết: Vận tải hành khách theo hợp đồng	4932
29.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: - Hoạt động của các đại lý bán vé máy bay; - Hoạt động của các đại lý vận tải hàng hóa đường biển và hàng không	5229
31.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
32.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610

33.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
34.	Dịch vụ ăn uống khác	5629
35.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630
36.	Hoạt động hậu kỳ	5912
37.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ: Sản xuất và phân phối phim điện ảnh, đĩa video và phim trên đĩa DVD hoặc các phương tiện tương tự; Hoạt động Báo chí)	5913
38.	Hoạt động chiếu phim	5914
39.	Cho thuê đồ dùng cá nhân và gia đình khác	7729
40.	Đại lý du lịch	7911
41.	Điều hành tua du lịch	7912
42.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
43.	Hoạt động bảo vệ tư nhân Chi tiết: Kinh doanh dịch vụ bảo vệ	8010
44.	Xây dựng nhà để ở	4101
45.	Xây dựng nhà không để ở	4102
46.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
47.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
48.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
49.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
50.	Phá dỡ	4311
51.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
52.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
53.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Loa, thiết bị âm thanh nổi;	4742
54.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
55.	Bán lẻ thuốc, dụng cụ y tế, mỹ phẩm và vật phẩm vệ sinh trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: - Cơ sở bán lẻ thuốc bao gồm nhà thuốc, quầy thuốc, cơ sở chuyên bán lẻ dược liệu, thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền - Trang thiết bị y tế	4772
56.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ tranh, ảnh và các tác phẩm nghệ thuật khác (trừ đồ cổ) trong các cửa hàng chuyên doanh	4773

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 500.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	HOÀNG DUY KHÁNH	Số 16 Tràng Tiền, Phường Tràng Tiền, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	20,000	0010900295 59	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	20,000		
2	PHAN THỊ HUYỀN	Tổ 1, Phường Thanh Châu, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	250.000	2.500.000.000	50,000	0351720005 51	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	250.000	2.500.000.000	50,000		

3	HOÀNG SƠN TÙNG	Số 40 ngách 318/198/40 Đường Ngọc Trì, Phường Thạch Bàn, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	150.000	1.500.000.000	30,000	0010840168 30
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	150.000	1.500.000.000	30,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài , nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: PHAN THỊ HUYỀN
Giới tính: Nữ

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 16/11/1972
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 035172000551

Ngày cấp: 22/06/2016
Nơi cấp: Cục Cảnh sát Đăng ký quản lý cư trú và Dữ liệu quốc gia về dân cư

Địa chỉ thường trú: Tổ 1, Phường Thanh Châu, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 1, Phường Thanh Châu, Thành phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội